

QUỐC SỬ QUÁN TRIỀU NGUYỄN

Đồng Khánh Khải Định chính yếu



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI
TRUNG TÂM VĂN HOÁ NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY

ĐỒNG KHÁNH, KHẢI ĐỊNH CHÍNH YẾU

ĐỒNG KHÁNH, KHẢI ĐỊNH CHÍNH YẾU

In lần thứ nhất

Dịch theo nguyên bản *Đồng Khánh chính yếu* (ki hiệu VIET-A-HIST-26)
và *Khải Định chính yếu sơ lập* (ki hiệu VIET-A-HIST-27) lưu trữ tại Thư viện Hiệp hội Á châu
(Societe Asiatique) nước Cộng hòa Pháp

© Bản quyền bản tiếng Việt: Dịch giả và Gia tộc họ Cao Xuân

© Bản quyền bố cục và trình bày: Trung tâm Văn hoá Ngôn ngữ Đông Tây

QUỐC SỬ QUẢN TRIỀU NGUYỄN

ĐỒNG KHÁNH, KHẢI ĐỊNH
CHÍNH YẾU

NGUYỄN VĂN NGUYÊN *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI
TRUNG TÂM VĂN HOÁ NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY

LỜI GIỚI THIỆU

Trong khối lượng sách vở đồ sộ của Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn ra trong quá trình hơn 100 năm hoạt động, Đồng Khánh, Khải Định chính yếu có thể coi là tài liệu cuối cùng được cơ quan phụ trách biên soạn và in ấn chính thức của triều đình này làm ra để hoàn tất bộ phận biên soạn về lịch sử của mình. Trước đó, về lịch sử chung các triều đại thì có Khâm Định Việt sử Thông giám cương mục, biên chép lịch sử từ thời Hùng Vương (năm 2879 – 158 trước Công nguyên) cho đến khi kết thúc triều Lê (năm 1789). Về lịch sử của riêng triều Nguyễn thì có Đại Nam thực lục, biên chép lịch sử từ thời các Chúa Nguyễn (năm 1558) qua thời kì sáng lập ra triều đại của Gia Long cho tới kết thúc triều Đồng Khánh (năm 1888). Đồng Khánh, Khải Định chính yếu chính là sự bổ sung biên chép những sự kiện lịch sử tiếp nối cho hai bộ sử nói trên.

Đồng Khánh, Khải Định chính yếu được biên soạn từ khoảng tháng 10 năm Khải Định thứ 7 (1922) đến tháng 6 năm Khải Định thứ 8 (1923) thì hoàn thành. Sách gồm có hai phần: phần Đồng Khánh chính yếu, 6 quyển, chép các sự kiện trong hơn 3 năm thời Đồng Khánh (từ tháng 8 năm 1885 đến tháng 12 năm 1888) và phần Khải Định chính yếu sơ tập, 10 quyển, chép sự kiện từ tháng 4 năm 1916 đến hết năm Khải Định thứ 7 (1923). Ở từng phần, các sự kiện được chọn lọc phân chép thành nhiều mục: Chính thống, Kính thiên, Pháp tổ, Hiếu trị, Gia pháp, Cần chính, Ái dân, Đôn thân, Thể thần, Dụng nhân, Huấn sắc, Giáo hóa (phụ Chính tục), Túc lễ, Thận hình, Gia thường, Minh phạt, Cầu ngôn, Trọng nông, Văn trị, Võ công, Thể chế và Bang giao.

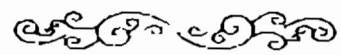
Với cách trình bày như vậy, sách này đã thể hiện một phương

thức biên soạn khác với hai bộ sử biên niên trước đó, tức là biên chép sự kiện theo các chủ đề, dựa theo thể lệ được vua Minh Mệnh đặt ra từ trước đây, khi vị Hoàng đế này sai sử thần biên soạn sách Minh Mệnh chính yếu, theo đó việc biên chép sự kiện lịch sử «chỉ tóm tắt những điều cốt yếu» và «cứ thực chép thẳng, chính yếu là ở đấy, không cần phải nhiều lời khen ngợi, phàm việc lớn thì nên chép kĩ, việc nhỏ thì chép sơ lược». Bởi vậy đặc điểm của phương thức biên soạn này là các sự kiện được đưa vào sách một cách có chọn lọc, sắp xếp theo từng chủ đề, đồng thời không biên chép trực tiếp bằng lời của sử thần mà được thể hiện thông qua những tư liệu chính thức như văn bản Châu phê, dụ ngữ, chúc từ, văn ngự chế của Hoàng đế và các bản ghi chép «khởi cư chú» của triều đình. Thông qua những đoạn trích từ nguyên văn những văn bản chính thức, những lời Châu phê và chỉ thị của vua lúc đương thời, sách Chính yếu đã tỏ ra tương đối khách quan khi phản ánh những sự kiện trong giai đoạn suy thoái cuối cùng của triều Nguyễn, khi mà quyền tự quyết đã phụ thuộc hoàn toàn dưới sự bảo hộ của thực dân Pháp. Với hơn một nghìn trang sách in, phản ánh hơn hai chục chủ đề chính trong hoạt động chính trị của triều đình, Đồng Khánh, Khải Định chính yếu rõ ràng đã vượt quá mục đích dùng làm tài liệu tham khảo cho Hoàng Thái tử học tập như lời giải trình của sử thần, mà thực sự là một bộ sách lịch sử chính thức của triều đình phản ánh giai đoạn lịch sử đặc biệt này.

Nguyên bản được sử dụng trong bản dịch này là bộ sách in hiện được lưu trữ tại Thư viện Hiệp hội Á châu (Societe Asiatique) nước Cộng hòa Pháp. Sách gồm hai phần: Đồng Khánh chính yếu, đóng thành 2 tập (kí hiệu VIET-A-HIST-26/1-2) và Khải Định chính yếu sơ tập, đóng thành 3 tập (kí hiệu VIET-A-HIST-27/1-3).

Nguyễn Văn Nguyễn

ĐỒNG KHÁNH, KHẢI ĐỊNH CHÍNH YẾU



QUYÊN THỦ

[1a]

TẬP TÂU CỦA NỘI CÁC⁽¹⁾

Ngày 17 tháng 10 năm Khải Định thứ 7 [1922], Nội các tấu trình rằng, nay tiếp nhận bản tư trình của quan Đại thần Bộ Hình là Tôn Thất Tổ chiếu lệ thay mặt chuyển giao tờ tấu điều trần của quan Viên ngoại Trần Đình Chu thuộc bộ ấy để Nội các xem xét kiểm duyệt rồi đệ trình lên xin ý chỉ. Chúng thần ở Nội các vâng mệnh xem xét kĩ các điều khoản của bản tấu, trong đó có một điều khoản rất bức thiết là xin chiếu theo thể lệ của sách *Minh Mệnh chính yếu thư*⁽²⁾ để biên soạn sách *Đông Khánh Khải Định chính yếu thư* dùng cho [1b] Đông cung Hoàng Thái tử học tập vào những khi rảnh rỗi. Chúng thần ở Nội các kính xét rằng, sách *Minh Mệnh chính yếu* bắt đầu biên soạn từ năm Minh Mệnh thứ 18 cho tới năm Tự Đức thứ 35 mới hoàn thành, trước sau kéo dài hơn ba chục năm. Việc biên soạn sách vở nói chung đều phải trải qua nhiều lần soạn thảo, sửa chữa, đòi hỏi nhiều thời gian năm tháng và qua tay rất nhiều người mới thành sách, nếu không như thế quả thực không thể làm ra được bản sách tốt, quyển trật đồ sộ, trở thành tấm gương tốt đẹp cho người đời sau soi vào, chứ không phải chỉ là thứ vạch ra đường hướng sơ đẳng cho học trò học tập.

(1) Tên đề mục này do người dịch đặt ra.

(2) *Minh Mệnh chính yếu*: bộ sách do vua Minh Mệnh sai Sử quán biên soạn từ tháng 5 năm Minh Mệnh thứ 18 (1837) đến tháng 9 năm Minh Mệnh thứ 19 (1838) thì hoàn thành.

Kính xét Thánh tổ Nhân Hoàng đế triều ta từng dụ rằng, trăm xem thấy sách *Chính yếu* lời lẽ viết nhiều chỗ rườm rà, vụn vặt. Dục tôn Anh Hoàng đế cũng phê rằng sách này còn nặng nề rắc rối, chưa hợp [2a] ý chỉ của vua, nên vẫn có ý muốn làm cho giản lược bớt đi. Huống chi ngày nay là thời đại văn minh, những tri thức mới mẻ không ngừng xuất hiện hàng ngày. Đông cung vâng mệnh sang Tây du học, hiện đang tuân theo lời dạy bảo sáng suốt mà lược lặt thu thập những chính sách văn minh để bổ sung tinh thần vốn có của mình, sớm tối chuyên cần học hành không ngưng nghỉ. Nếu vẫn tuân theo lệ cũ mà soạn ra hai bộ sách chính yếu như trước, thì hẳn cũng sẽ phải kéo dài mất nhiều năm tháng mới làm xong; hoặc giả sử có thể hoàn thành được sớm nhưng với kết cấu nhiều môn loại phức tạp thì cũng không đảm bảo được nguyên tắc tóm tắt những điều chính yếu. Và lại, phép trị nước xét lẽ ra thì có muôn hình vạn trạng khác nhau, [2b] nhưng tìm cái cốt lõi thì đều qui chung về một mối. Cổ nhân có câu nói rằng, nắm được cái cốt lõi thì chỉ cần một câu là biểu đạt được hết, còn không nắm được cái cốt lõi thì dàn trải ra đến vô cùng. Đúng là sự học chỉ quý ở chỗ tìm về sự đơn giản cốt lõi mà thôi.

Nay xin được khảo cứu trong số những văn bản Châu phê, dụ ngữ, chúc từ, ngự chế và các bản khởi cư chú⁽¹⁾ thuộc thời gian niên hiệu Đông Khánh và 7 năm của niên hiệu Khải Định, chỉ lựa chọn xem xét những cái mang tính chất khuôn phép dạy bảo có liên quan về chính thể, bang giao, biên tập tóm tắt lại thành hai bản (một bản kính đề là *Đông Khánh chính yếu lược biên* và một bản kính đề là *Khải Định chính yếu lược biên*), ước chừng sau khoảng một năm hoàn thành biên soạn dâng sách lên [3a] hầu soi xét rồi mệnh cho

⁽¹⁾ *Khởi cư chú*: một thể loại sớ thư theo lối biên niên thời cổ đại, do sớ quan chuyên phụ trách biên chép theo thời gian về mọi hành động, lời nói hàng ngày của Hoàng đế.

khắc in, sau đó gửi sang cho Đông cung Thái tử nhân những lúc nhàn rỗi xem đọc nắm được những điều cốt lõi. Như thế dầu đang ở xa cách trùng dương mà vẫn như được đích thân diện kiến tiếp nhận sự giáo huấn của gia đình, thiết nghĩ như thế cũng góp phần trợ giúp Thánh thượng trong việc bồi dưỡng chính đức cho Đông cung.

Chúng thần lạm được theo bồi thị gần cận nơi cấm đình, những mong được hầu hạ ở bên cạnh Đông cung, để tận sức tán trợ ngài trở nên tốt đẹp, nhưng lại sợ không dám tự ý đề đạt lên bề trên. Vậy dám đem nguyên văn bản điều trần của viên quan ấy kèm theo ngụ ý của chúng thần kính cẩn tâu trình lên bề trên xem xét [3b] và kính chờ lời phê cho biết quyết định có nên như thế hay không, sau đó Nội các chúng thần sẽ hội đồng cùng các quan bên Sử quán tuân theo thi hành.

(Trên văn bản có ghi lời Châu phê: “Bản điều trần này lí lẽ rất sát thực. Nay giao cho Nội các cùng hội với Sử quán biên tập, xong dâng lên ngự lãm”).

[1a]

LỜI PHÊ CỦA NHÀ VUA⁽¹⁾

Xét lời tấu về soạn sách *Chính yếu*, việc này dường như quá vội vã mà lại có phần tự phụ, trăm vốn rất ghét điều đó⁽²⁾. Nhưng vì Thái tử sang Tây du học mà biên soạn sách về khuôn phép gia đình thì cũng không có gì là quá. Nay sách làm xong dâng lên. Trăm đã xem hết, trong đó có những chỗ có lẽ vì đương thời bận rộn mà chữ dùng chưa được chỉnh, trăm đã dùng mực son sửa chữa lại, rồi cho phép đưa đi khắc in gửi đi kịp thời để Thái tử xem đọc nâng cao kiến thức, và sớm hoàn thành sự nghiệp học tập hội họp đầy đủ tri thức văn minh Âu Á.

Trong việc này, các sử thần đã giúp trăm phương cách rất tốt để mưu tính sâu xa, trăm rất hài lòng khen ngợi. Đối với các khanh từ Tổng tài Hồ Đắc Trung cùng bọn Cao Xuân Tiếu, Phạm Viên, Hoàng Hữu Hoàn, Nguyễn Văn Trình truyền chỉ khen thưởng riêng cho từng người. Còn các viên khác giao cho Tổng tài xem xét dự kiến ai đáng được thưởng Kim ngân, Kim tiền, Kim khánh thì kê thành danh sách tâu lên đợi chỉ quyết định.

⁽¹⁾ Tên đề mục này do người dịch đặt ra.

⁽²⁾ Chỗ này ý vua Khải Định muốn nói là vì nhà vua hiện đang ở ngôi mà đã đem việc chính sự trong 7 năm thời Khải Định biên chép thành sách để in ra là có phần vội vàng và e ngại nhà vua bị đánh giá là kiêu căng tự phụ.

[1a]

BIỂU DẰNG SÁCH⁽¹⁾

Chúng thần ở Quốc sử quán và Nội các cúi đầu rạp đầu kính cẩn dâng lời tâu về việc chúng thần kính vâng mệnh tu soạn bộ sách Đồng Khánh chính yếu về đời Cảnh Tôn Thuần Hoàng đế và Khai Định chính yếu sơ tập về thời Đức Hoàng đế đương thời, nay sách đã làm xong kính chép ra một bản mẫu để dâng trình, kính mong ngự lãm xem xét.

Chúng thần trộm nghĩ: Đế vương trị nước lấy gốc ở đạo; đạo của Đế vương thể hiện ở Thư⁽²⁾. Nhị điển⁽³⁾ của Thượng thư mở ra đại cương cho đời trị; lục cung của Chu lễ qui định khuôn phép thời thái bình. Chính trị quý ở chỗ giữ không thay đổi, Thánh đời trước, Thánh đời sau nối tiếp vẫn cùng có chung một phép. Lời văn chuông ở chỗ thể hiện cốt yếu, phép rèn tâm, phép trị quốc nhờ thế [1b] vĩnh truyền mai hậu. Việc biên soạn Chính yếu mới bắt đầu có từ thời Trinh Quán, Khai Nguyên đời Đường, nhưng chỉ thấy nói đến sách mà không kể thêm về việc làm sách, và sách cũng còn có những thiếu sót. Ngày xưa còn thấy cần thiết như thế, huống chi ngày nay trong triều thịnh trị thì càng đang mong đợi.

(1) Tên đề mục này do người dịch đặt ra.

(2) *Thư*: chỉ *Thượng Thư*, một bộ sách kinh điển của Nho gia, tương truyền do Khổng Tử biên soạn, trình bày về điển chương văn hiến thời thượng cổ.

(3) *Nhị điển*: chỉ hai bộ phận của sách *Thượng thư*, nguyên gồm có *Nghiêu điển* và *Thuần điển*, về sau chỉ còn lại *Nghiêu điển*, người đời Đông Tấn phỏng cổ văn dựa vào *Nghiêu điển* mà tách ra thành *Thuần điển*.

Kính nghị triều ta, thần truyền thánh nối, phúc trạch cao dày, nhân đức sâu rộng. [2a] Ngược xem bộ Liệt Thánh thực lục chính biên biên chép rõ ràng sáng sủa; khảo trong bộ Đại Nam hội điển toàn biên các mục phong phú rành mạch, vốn đã đủ thể hiện rạng rỡ công đức oanh liệt to lớn vô cùng, lưu giữ lại được những ghi chép quý giá bất hủ. Đến năm Minh Mệnh thứ 8 chuẩn mệnh biên soạn bộ sách Chính yếu biên chép về những kỉ cương phép tắc đã thi hành, thể hiện chính sách công bằng chính đại được vận dụng, biểu dương công tích đời trước, soi rọi cho muôn đời sau. Công trình to lớn, lời văn sáng sủa soi chiếu muôn đời. Tiên vương văn hiến rực rỡ lắm thay, [2b] cách thức rõ ràng thực đáng làm khuôn phép để kế thừa cho ngày nay.

Kính nghị, Cảnh Tôn Thuần Hoàng đế, tư chất minh triết, dấy vận trung hưng. Thuận ý trời hợp lòng người nên thầy đều thuận iêng, giữa thời mây giăng sấm dậy mà trở sức kinh luân. Kết nối nhân tâm gỡ rối đại cục để tái tạo non sông, [3a] Giữ gìn đại thể chấn chỉnh kỉ cương thấp sáng bình nhất nguyệt. Thánh đức làm nên công Thánh trị chính bởi thuận tâm thi hành phép thuận vương. Trải trong ba năm suy tính sâu xa, ổn định phúc hưng sáng ngời Chu đạo. [3b] Qua ba thập kỉ vẻ sáng còn truyền, triều đình ngợi ca xứng danh quân tử.

Kính nghị, Hoàng đế Bệ hạ, mong bồi thế đức, kính nối nghiệp xưa. Tình lọc chấp trung, kế thừa chí hiếu. Thành kính phụng thờ Tôn miếu, vui vẻ phụng dưỡng Lương cung. [4a] Nội trị rạch ròi, ngoại giao hòa hảo. Nắm chính sự như mặt trời mới mọc, nước không sóng gợn gương chẳng bụi vương; Thỏa trông mong của tất cả thần dân, người xa tìm về, kẻ gần vui sướng. Liễn bao năm nước chẳng vẩn bụi trần, đời thịnh trị văn minh rạng rỡ. Đã làm nên sáng ngời công tích, lại lo đền con cháu đời sau. [4b] Nên mới mệnh cho Đông cung phải cấp thời tu rèn tấn tới, khi du học tại bên Tây, mỗi

khi rành rồi vẫn cần nghiên cứu thêm. Nhưng học cho rộng chẳng bằng học cho tinh, để học hỏi phương xa trước tiên cần noi theo bản địa. Vì thế mới chuẩn cho chúng thần sưu tầm những việc chính sự cốt yếu mà gom lại thành sách. Ngừng đầu ngược trông, Ngự văn thông tuệ sáng soi, ngọc luật kim chương rực rỡ. Xem trong các đề mục: Kinh thiên, Pháp tổ, Hiếu trị, Gia pháp, Cẩn chính, Ái dân, Đôn thân, Thể thần, Dụng nhân, Huấn sắc chủ yếu là về thể chế, mở đầu bằng mục Đại Chính thống; [5a] cho đến các mục: Giáo hóa, Túc lễ, Thân hình, Gia thường, Minh phạt, Cầu ngôn, Trọng nông, Thể chế, Văn trị, Võ công chủ yếu là về thi dụng, kết thúc bằng mục Bang giao, tất cả gồm 22 điều mục, như thế giống như rút dây giềng mỗi là tất cả mắt lưới đều mờ ra, lưu lại ức vạn năm sau kế thừa khuôn phép. Như vua Nghiêu trao đạo thống cho vua Thuấn, vua Thuấn trao trị thống cho vua Vũ, danh tiếng từ cổ xưa cho tới nay; Hạ Khải kế ngôi vua Vũ mà về vang, Vũ vương kế tiếp Văn vương lại trưng quang, việc ngày xưa bây giờ lại thấy. Dẫu rằng thời thế đã có biến đổi, nhưng hiểu thấu nghĩa lí mà tùy nghi thay đổi nhưng cái cốt yếu trong truyền thống đạo gốc của Đế vương vẫn được tôn trọng, thực là to lớn, tốt đẹp làm sao.

[5b] Chúng thần may mắn được sống trong thời đại tươi sáng, thấy rất hổ thẹn vì chưa đủ học vấn để thuật ghi lại được đầy đủ những chính sách, sự việc để báo đáp công ơn Cửu trùng, chỉ biết nêu ra những điều chủ yếu, tóm gọn những nét đại cương, may ra có được phần nào bổ ích. Cúi mong được đưa đi khắc in thành sách, lấy làm cảm nang như cỏ thi mai rùa giữ ở bên mình để tu tâm dưỡng tính. Thánh công sáng rạng chiếu rọi lâu xa, văn trị huy hoàng lưu trong gia phạm. Lời dạy bảo thâm nghiêm của gia đình rạng rỡ như mặt trời, khuôn phép Đế vương qui tụ những điều chính đính, mở ra phúc lành đến vô cùng. [6a] Xem vào câu chữ lâu dân chuyển hóa thành đạo lí, đó là điều phúc vậy.

Chúng thần khôn xiết vui mừng, kính đem:

Phần *Đồng Khánh chính yếu*, 6 quyển;

Phần *Khải Định chính yếu sơ tập*, 10 quyển;

Tổng mục, 1 quyển;

kèm theo tờ Biểu đệ dâng lên hầu Ngự lãm^(*).

[6b] Đề ngày 10 tháng 6 năm Khải Định thứ 8 [1923].

^(*) Tiếp theo là bảng mục lục hai cuốn *Đồng Khánh chính yếu* và *Khải Định chính yếu sơ tập*, nhưng biên tập lược bớt, xin xem *Mục lục* ở cuối sách.

[1a]

PHẠM LỆ

1. *Đông Khánh chính yếu* kinh biên chép từ tháng 8 năm Ất Dậu đến tháng 12 năm Mậu Tý, xin lấy nhan đề là *Đông Khánh chính yếu* (gồm 6 quyển); *Khải Định chính yếu* kinh biên chép từ năm đầu của kỷ nguyên sẽ lâu dài muôn muôn năm này liên tục cho đến năm thứ 7 là năm kính vâng mệnh dụ biên soạn sách này, xin lấy nhan đề là *Khải Định chính yếu sơ tập* (gồm 10 quyển).

2. Sách này kính chiếu tuân theo qui cách của sách *Minh Mệnh chính yếu* mà chia thành 22 mục. (Trong đó tăng thêm 8 mục: *Chính thống, Hiếu trị, Gia pháp, Dụng nhân, Huấn sắc, Gia thưởng, Minh phạt, Bang giao*; giảm bớt 7 mục: *Cầu hiền, Kiến quan, Dụ tài, Sùng kiệm, Chế binh, Cổ phong thủ, Phủ biên*. Đồng thời đổi tên mục *Lễ nhạc* thành *Túc lễ*, *Sùng văn* đổi thành *Văn trị*, *Phấn võ* đổi thành *Võ công*, *Pháp độ* đổi thành *Thể chế*; lại đưa mục *Chính tục* phụ nhập vào mục *Giáo hóa*, *Nhu viển* phụ nhập vào mục *Bang giao*). Lời văn có thể thay đổi [1b] theo thời đại nhưng đạo vẫn giữ như nhau. Như thế mới giữ được tính chất của sách *Chính yếu*.

3. Kính xét, sách *Minh Mệnh chính yếu* ngay ở đầu mục *Lễ nhạc* chép: “Vua lên ngôi Hoàng đế tại điện Thái Hòa, đổi niên hiệu là Minh Mệnh, ban ân chiếu đại xá thiên hạ”. Nay xét đại lễ Tấn phong là tổng cương cho tất cả các mục. Hướng chi Tiên đế kế ngôi của Dục Tôn, Anh Tôn Hoàng đế, đến Hoàng thượng triều ta lại kế tiếp

nổi ngôi [2a] của Tiên đế, chính thống sáng rõ như sao trời. Vậy kính biên chép riêng thành mục *Chính thống* bao trùm ở đầu tập sách để tỏ rõ chính thống lớn lao.

4. Việc sách lập Hoàng Thái tử biên chép vào mục *Chính thống*, việc mệnh Hoàng Thái tử đi du học chép vào mục *Gia pháp*, tách riêng việc lập ngôi chủ Đông cung và việc học tập tu dưỡng kiến thức như thế ý nghĩa mới thỏa đáng.

5. Kính xét, ngày tháng 9 năm Tự Đức thứ 35 (1882), chúng thần ở Sử quán kính đem bản mẫu sách *Minh Mệnh chính yếu* [2b] dâng trình ngự lãm, nhận được Châu phê, trong đó có một khoản nói rằng, Đức Hoàng Tổ khảo ta đức hiếu thuận khiết vẹn tròn, nhưng trong hai mục *Phụng từ*, *Tể gia* lại để sót, chỉ chép phân tán xen trong các mục khác, muốn tách ra cũng khó và lại cũng ít nên đành cứ để như vậy. Nay kính tuân theo ý chỉ bổ sung tăng thêm hai mục *Hiếu trị* và *Gia pháp*, như thế là trong trị pháp có bao gồm tâm pháp ở trong vậy.

6. Quản lý đất nước cốt yếu ở hai mặt văn và võ. Kính nhờ công ơn mở mang cơ nghiệp lớn lao của các bậc Tiên đế, Bắc diệt giặc Thân, [3a] Nam dẹp nguy Hội, làm nên cuộc trung hưng tốt đẹp, công đức sánh ngang tiên cổ. Đến ngày nay Hoàng thượng kế thừa phát huy cơ đồ oanh liệt. Ngày thường soạn ra thơ ngự chế bút văn ngời ngời rạng rỡ, gặp dịp khánh tiết tổ chức duyệt binh để truy tưởng võ công xưa hỡi ngày đầu dựng nước; tuyển lính [3b] giúp đỡ nước bạn láng giềng. Vậy nên kính cẩn liệt kê thành hai mục *Văn trị* và *Võ công*, lấy “văn” làm đường lối trở thành gia pháp rõ ràng.

7. Mục *Thế chế* đã có chép rõ trong *Hội điển*. Nay xin tóm tắt những điều cốt yếu, so sánh những chỗ cùng thể lệ (như *Long bội tinh*, *Kim tiền Kim khánh*, *Thẻ bài ngà* v.v...) thì chép gộp theo từng loại để khi đọc được thuận tiện.

8. Mục *Bang giao*, trong đó các cuộc giao thiệp với bên ngoài là những sự kiện tối quan trọng đều chép rõ trong mục này. Ở *Đông Khánh chính yếu tập* đều kinh chép sự kiện theo thứ tự năm tháng, còn trong *Khải Định chính yếu sơ tập* thì xin liệt kê các điều có tính chất giống nhau (như: *Củng cố quan hệ với Triều đình Quý Pháp, Vua ngự giá sang Tây, Giao thiệp với Toàn quyền, Giao thiệp với Khâm sứ, Giao thiệp với các Quý quan, Chúc tụng, Đáp từ, Chia buồn, Nhu viễn*) để khi đọc thuận tiện theo dõi sự việc được liên tục.

[4a]

9. Việc nhà vua ngự giá sang Tây là một sự kiện lớn chưa từng có xưa nay, tuy diễn ra vào năm Khải Định thứ 7 nhưng xin được kê chép vào sau mục *Quốc thư* để nhấn mạnh rõ là sự kiện quan trọng trong việc bang giao.

10. Gặp các trường hợp kiêng tránh chữ đồng âm với tôn húy phải trích dẫn những văn bản tấu sớ thì xin được tùy ý nghĩa câu văn mà dùng chữ khác đi, còn đối với những lời phê duyệt chỉ dẫn trong các bản *Sắc dụ* thì xin viết bớt nét chữ để tỏ ý kính cẩn.

11. Kính cẩn kiểm kê các tờ Châu bản trong đó [4b] thấy ngự văn thông tuệ sáng suốt, ngọc luật kim chương đầy đủ, giấy mực thể hiện rành rẽ vô cùng. Nay xin biên tập tóm lược rút gọn nêu rõ những điều chủ yếu.

12. Trong tập sách này, ngoài những điều biên chép gộp theo loại thì đều ghi theo năm ~~thứ~~, còn những điều khác đều chép theo tháng và năm. Riêng các trường hợp đại lễ khánh tiết thì ghi cụ thể đến ngày.

[5a]

**BẢN KÊ TÊN VÀ CHỨC HÀM CÁC QUAN
TRONG HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**

Phụng duyệt:

Thái tử Thiếu bảo, Hiệp tá Đại học sĩ, lãnh Lễ bộ Thượng thư, sung Cơ mật viện, thần Hồ Đắc Trung;

Lễ bộ Thượng thư, sung Quốc sử quán Toàn tu, hiện thăng Thự Hiệp tá Đại học sĩ hưu trí, thần, Cao Xuân Tiếu;

Thự Tham tri, sung Lý các vụ, thần Phạm Hoàn;

Thị lang, Tham tá các vụ, thần Hoàng Hữu Hoàn;

Thái thường tự khanh, Quốc sử quán Toàn tu, thần Nguyễn Văn Trinh.

Phụng biên tập:

[5b]

Hồng lô tự Thiếu khanh, sung Hộ bộ Tạm phái, thần Phạm Hữu Văn;

Nội các Thị độc, thần Hoàng Nguyên Đài;

Hàn lâm viện Thừa chỉ, sung Lại bộ Thừa phái, thần Bùi Văn Thứ;

Hàn lâm viện trước tác, sung Công bộ Thừa phái, thần Hà Văn Đại;

Hàn lâm viện trước tác, sung Quốc sử quán Tạm phái, thần Tôn Thất Vi;

Hàn lâm viện Tu soạn, sung Binh bộ Tạm phái, thần Trần Cao Thức;

Hàn lâm viện Tu soạn, sung Quốc sử quán Thừa phái, thần Nguyễn Xuân Vịnh;

[6a]

Hàn lâm viện Tu soạn, sung Nội các Tạm phái, thần Hà Phạm Huy;

Hàn lâm viện Tu soạn, sung Hình bộ Tạm phái, thần Trần Cao Liên.

QUỐC SỬ QUÁN TRIỀU NGUYỄN

ĐỒNG KHÁNH CHÍNH YẾU